

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày 23 tháng 8 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lò Thị Hoan

2. Bà Trần Thị An

Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án huyện Quỳnh Nhai.

Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Bả Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2023/TLST - HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo.

1. Họ và tên: **Giàng A S**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 03 tháng 01 năm 1993, tại xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Giàng A D, sinh năm 1972 và con bà Mùa Thị C, sinh năm 1973; Bị cáo có vợ là Mùa Thị C, sinh năm 1994 và có 05 con, con lớn nhất 08 tuổi con nhỏ nhất 01 tháng 20 ngày tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25 tháng 3 năm 2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Ly A Đ**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1961; tại xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Đ, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không; dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Ly A S và con bà Vạ Thị S (đều đã chết); Bị cáo có vợ là Lầu Thị K, sinh năm 1963 và có 09 con, con lớn nhất 44 tuổi, con nhỏ nhất 19 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28 tháng 3 năm 2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Giàng A S: Ông Nguyễn Bá L – Luật sư, Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lý A Đ: Chăm Trọng T - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người bị hại:

+ Anh Giàng A T, sinh năm 1983. Trú tại: Bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.
Vắng mặt

+ Anh Giàng A D, sinh năm 1984. Trú tại: Bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.
Vắng mặt

+ Anh Thào A C, sinh năm 1997. Trú tại: Bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.
Vắng mặt

+ Anh Giàng A T, sinh năm 1996. Trú tại: Bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.
Vắng mặt

+ Anh Giàng A C, sinh năm 1984. Trú tại: Bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.
Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Mè Văn É, sinh năm 1983. Trú tại: Bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.
Vắng mặt

+ Anh Quàng Văn T, sinh năm 1989. Trú tại: Bản P, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La. Vắng mặt

+ Anh Ngàn Văn B, sinh năm 1983. Trú tại: Bản P, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.
Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/3/2023, Công an xã M, huyện Quỳnh Nhai đã tiếp nhận tin báo của anh Giàng A D, sinh năm 1996, trú tại bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La về việc Giàng A S lấy trộm chiếc máy cắt cỏ của gia đình Giàng A T, sinh năm 1982 cùng trú tại bản H, xã M, huyện Q. Sau khi nhận được tin báo, ngày 09/3/2023 Công an xã Mường Giôn đã tiến hành triệu tập Giàng A S, sinh năm 1993, trú tại bản H, xã M, huyện Quỳnh Nhai lên làm việc. Tại Công an xã M, Giàng A S thừa nhận hành vi trộm cắp 01 chiếc máy cắt cỏ của gia đình Giàng A T vào tối ngày 07/3/2023, ngoài ra S khai nhận từ tháng 12/2022 đến cuối tháng 01/2023 Sênh đã thực hiện 04 (bốn) vụ trộm cắp tài sản. Ngày 15/3/2023, Công an xã M đã chuyển nguồn tin về tội phạm đến Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La để giải quyết theo quy định. Quá trình điều tra xác định toàn bộ nội dung 05 (năm) vụ Trộm cắp tài sản mà Giàng A S đã thực hiện như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 22/12/2022, Giàng A S một mình đi bộ từ nhà theo hướng tỉnh lộ 106, khi đến nhà anh Giàng A D, sinh năm 1984, trú cùng bản H, xã M, thấy không có ai ở nhà nên S nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. S dùng tay phải kéo cánh cửa vào bên trong nhà, quan sát đồ đạc thì thấy trong máy xẻ gỗ có mô tơ điện nên S nhặt lấy một con dao ở nền nhà cạy đinh cố định mô tơ ra rồi tháo rời chiếc mô tơ ra khỏi máy xẻ gỗ, sau đó S vác chiếc mô tơ vừa trộm được bằng vai phải và đi ra khỏi nhà Giàng A D rồi theo tỉnh lộ 106 về hướng bản P, xã M để tìm chỗ tiêu thụ. Tại nhà của Mè Văn E, sinh năm 1983, trú tại bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La, S đã trao đổi và bán cho Ép chiếc mô tơ đã lấy trộm với số tiền 350.000đ (*Ba trăm năm mươi nghìn đồng*).

Vụ thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 18/01/2023, Giàng A S một mình đi bộ từ nhà tại bản H, xã M, huyện Q đến nhà của anh Thào A C, sinh năm 1987 trú cùng bản để hỏi xem C có thuê người đào sản không. Khi đến nhà của Thào A C thì không có ai ở nhà lúc này S nhìn thấy có một máy thái thức ăn chăn nuôi được đặt ở cạnh cửa chính của nhà C nên S nảy sinh ý định lấy trộm chiếc máy. S dùng hai tay bê chiếc máy lên vai phải vác chiếc máy vừa trộm được ở nhà Thào A C đi theo đường mòn đến bản P để tìm chỗ tiêu thụ, khi đi đến bản P, xã M do máy nặng nên S đặt chiếc máy ở cạnh đường rồi đi bộ vào bản P hỏi chỗ bán để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tại nhà của Quàng Văn T, sinh năm 1989, trú tại bản P, xã M, S đã trao đổi và bán chiếc máy thái thức ăn chăn nuôi cho T và được T trả 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*).

Vụ thứ ba: Ngày 22/01/2023, Giàng A S đi qua lán ruộng của Giàng A T, sinh năm 1996, trú tại bản H, xã M thì nhìn thấy dưới sàn của lán ruộng có một máy cày mini màu sơn đen pha cam, do không có ai trông coi nên S nảy sinh ý định lấy trộm để đem đi bán, nhưng do chiếc máy cày này nặng nên Sênh đi tìm chỗ bán trước nếu có người đồng ý mua thì S sẽ dẫn họ lấy xe máy đến để chở về. Sau đó, S đi bộ đến bản P,

xã M để tìm chỗ bán chiếc máy cày trên, khoảng 17 giờ cùng ngày S gặp anh Ngân Văn B, sinh năm 1983 trú tại bản P, xã M, tại nhà của B, S hỏi “*anh có mua máy cày không*” B hỏi S “*máy cày của ai*” S trả lời “*Máy cày của gia đình em, em sẽ đi làm thuê không có người dùng em bán lấy tiền để đi làm thuê*” B hỏi “*bán bao nhiêu*” S trả lời “*3.000.000đ (Ba triệu đồng)*” thì B nói “*không có tiền mua đâu*”, S sợ không tìm được chỗ bán máy cày nên S nói với B “*Em mang máy cày đến cấm anh cho em ứng ít tiền để em mua vé xe đi làm thuê, khi đi làm thuê có tiền em trả cho anh và lấy máy cày về*” thì B đồng ý. Sau đó, S mượn xe máy của Mè Văn E chở chiếc máy cày từ lán ruộng về nhà B và tạm ứng với B số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*).

Vụ thứ tư: Khoảng 10 giờ ngày 25/01/2023, Giàng A S một mình đi vào rừng để tìm mật ong, khi đi qua lán nương của anh Giàng A C, sinh năm 1984, cùng trú tại bản H, S thấy không có ai ở trong lán nương nên S nảy sinh ý định đột nhập vào trong lán tìm tài sản có giá trị để trộm cắp. S đi đến cửa lán thì thấy cửa được khóa bên ngoài, S tìm xung quanh thì thấy một chiếc chìa khóa được treo ở bên cạnh cửa ra vào nên Ssinh lấy chiếc chìa khóa này để mở khóa cửa rồi đi vào trong bên trong lán, S quan sát bên trong lán thì nhìn thấy một chiếc máy cắt cỏ màu sơn đỏ, nhãn hiệu HONDA, Ssinh dùng hai tay bê lấy chiếc máy cắt cỏ đặt lên vai phải vác rồi đi ra ngoài, ra khỏi lán Ssinh đặt chiếc máy cắt cỏ vừa trộm được xuống sàn rồi khóa cửa lại như cũ, sau đó S tiếp tục vác chiếc máy cắt cỏ nêu trên đi bộ đến bản P, xã M để tìm chỗ tiêu thụ. Tại nhà của Mè Văn E, sinh năm 1982, trú tại bản P, xã M, S đã hỏi và bán chiếc máy cắt cỏ cho E nhận 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*).

Vụ thứ năm: Khoảng 14 giờ ngày 07/3/2023, Giàng A S đi bộ một mình từ nhà vào bản H, xã M để đi chơi, khi đi qua nhà của Giàng A T, sinh năm 1982 cùng trú tại bản H, do không thấy ai ở nhà nên S nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, S đi ra phía cửa đằng sau nhà của T, S thấy cửa đang đóng nhưng không có khóa bên ngoài, S nhìn qua khe cửa thì thấy cài then cửa bằng gỗ ở bên trong, S dùng hai ngón tay của bàn tay trái thò qua khe cửa đẩy then cửa sang bên phải, đẩy được một lúc thì then cửa bật ra, S mở cửa rồi đi vào bên trong nhà của T, khi vào bên trong nhà S khép cửa lại sau đó đi tìm đồ có giá trị để lấy trộm, S nhìn thấy ở trên sạp tre đặt ở góc nhà cạnh phòng khách có 01 (*một*) máy cắt cỏ nhãn hiệu BENLY, có vỏ nhựa màu cam pha màu xanh, S tiến đến gần và dùng hai tay nhấc máy cắt cỏ nêu trên ra khỏi sạp tre rồi đi ra khỏi nhà, sau khi ra khỏi nhà T, S khép cửa lại và vác chiếc máy cắt cỏ vừa trộm được bằng vai phải đi theo đường mòn ra sát đường tỉnh lộ 106 và giấu máy cắt cỏ vào bụi cây cỏ cạnh đường rồi đi vào trong bản chơi tiếp. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, S lấy chiếc máy cắt cỏ trộm được của Giàng A T vác bằng vai phải và đi bộ dọc theo tỉnh lộ 106 về hướng bản P, xã M để tìm chỗ bán, đi được một đoạn thì gặp Giàng A D, Giàng A D1 và một số

người khác, nhóm người này đi về phía S, do lo sợ bị nhóm người này phát hiện và bắt giữ nên S đã vứt chiếc máy cắt cỏ đang vác xuống nền đường rồi bỏ chạy vào rừng, nhóm người của D, D tiếp tục đuổi theo S nhưng không đuổi được. Đến ngày 09/3/2023, Giàng A S được Công an xã M triệu tập lên để làm việc, tại đây S đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 19/3/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã tiến hành dựng lại hiện trường các vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La. Hiện trường vụ trộm cắp tài sản xảy ra: Ngày 07/3/2023 xác định là nhà ở của Giàng A T, sinh năm 1983; ngày 22/12/2022 xác định là nhà ở của gia đình anh Giàng A D, sinh năm 1984; ngày 18/01/2023 xác định là nhà ở của gia đình anh Thảo A C, sinh năm 1997; ngày 18/01/2023 xác định là lán ruộng của gia đình chị Vàng Thị P nơi để máy cày của Giàng A T, sinh năm 1996; ngày 25/01/2023 được xác định là lán nương của gia đình Giàng A C, sinh năm 1984.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) máy cắt cỏ nhãn hiệu BENLY, loại BL - 330, màu xanh, cam, dài 180cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) mô tơ động cơ máy cưa xẻ liên hợp, công suất 1,5KW bằng kim loại, màu sơn ghi, sản xuất năm 2019, đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy cắt thức ăn chăn nuôi bằng kim loại, sơn màu xanh, cao 62cm, dài 47 cm, rộng 17cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy cày nhãn hiệu MISTUNINI, công suất 4KW, sản xuất năm 2019, bằng kim loại, màu sơn đen, cam, đã qua sử dụng.

- 01 (một) máy cắt cỏ nhãn hiệu HONDA GX35, vỏ màu đen, đã qua sử dụng.

Ngày 22/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai ra Yêu cầu định giá tài sản số: 39/YCĐG yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Nhai định giá số tài sản do Sênh đã trộm cắp. Tại kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HĐĐG ngày 28/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Nhai, kết luận:

- 01 (một) máy cắt cỏ nhãn hiệu BENLY, loại BL - 330, màu xanh, cam, dài 180cm, đã qua sử dụng có giá trị: **2.187.000đ** (Hai triệu một trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

- 01 (một) mô tơ động cơ máy cưa xẻ liên hợp, công suất 1,5KW bằng kim loại, màu sơn ghi, sản xuất năm 2019, đã qua sử dụng có giá trị: **1.275.000đ** (Một triệu hai trăm bảy mươi năm nghìn đồng).

- 01 (một) máy cắt thức ăn chăn nuôi bằng kim loại, sơn màu xanh, cao 62cm, dài 47 cm, rộng 17cm, đã qua sử dụng có giá trị: **812.500đ** (Tám trăm mười hai nghìn năm trăm đồng)

- 01 (một) máy cày nhãn hiệu MISTUNINI, công suất 4KW, sản xuất năm 2019, bằng kim loại, màu sơn đen, cam, đã qua sử dụng có giá trị: **5.312.500đ** (Năm triệu ba trăm mười hai nghìn năm trăm đồng).

- 01 (một) máy cắt cỏ nhãn hiệu HONDA GX35, vỏ màu đen, đã qua sử dụng có giá trị: **1.500.000đ** (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản trộm cắp là: 11.087.000đ (Mười một triệu không trăm tám mươi bảy nghìn đồng). Trong đó, hai vụ trộm: 01 (một) máy cắt cỏ nhãn hiệu BENLY, loại BL - 330, màu xanh, cam, dài 180cm, đã qua sử dụng có giá trị: 2.187.000đ vào ngày 07/3/2023 và 01 (một) máy cày nhãn hiệu MISTUNINI, công suất 4KW, sản xuất năm 2019, bằng kim loại, màu sơn đen, cam, đã qua sử dụng có giá trị: 5.312.500đ vào ngày 22/01/2023, tổng giá trị tài sản của hai vụ nêu trên là **7.499.500đ** (Bảy triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn năm trăm đồng) đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra xác minh, giải quyết tin báo hành vi Trộm cắp tài sản của Giàng A S, hồi 19 giờ 05 phút ngày 25 tháng 3 năm 2023 Tổ công tác của Công an huyện Quỳnh Nhai làm nhiệm vụ tại khu vực bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La thì phát hiện bắt quả tang Giàng A S, sinh năm 1993; trú tại: bản H, xã M, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Chất cục bột màu trắng nghi là ma túy được gói bằng nilon màu xanh, phát hiện, thu giữ trong túi thổ cẩm của Giàng A S đeo trước bụng, S khai nhận đó là gói ma túy.

- Số tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.560.000đ (Một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

- 01 (một) chiếc túi vải thổ cẩm có hai khóa kéo, dây đen, túi đã qua sử dụng thu giữ của Giàng A S.

Mở rộng điều tra, căn cứ vào lời khai của Giàng A S khai nhận: Số ma túy 0,64 gam thu giữ là mua của Ly A Đ, sinh năm 1961, trú tại bản Đ, xã C, huyện M vào ngày 25/3/2023. Ngày 28/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số: 05/LKX ngày 27/3/2023, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, tài sản đối với Ly A Đ. Kết quả khám xét, thu giữ gồm:

- Chất cục bột màu trắng nghi là ma túy được gói bằng 01 (một) lớp nilon màu trắng, phát hiện, thu giữ tại vị trí trên tấm bạt màu xanh phía trên giường ngủ cạnh bếp của gia đình Ly A Đ, Đ khai nhận đó là gói ma túy.

- 01 (một) cân tiểu ly dạng cân điện tử màu đen, mặt trước có chữ POCKET SCALE màu trắng phát hiện, thu giữ tại vị trí trên tấm bạt màu xanh phía trên giường ngủ cạnh bếp của gia đình Ly A Đ.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp số 02/LGN, đồng thời ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp số 02/LBN, đối với: Ly A Đ về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Ngày 26/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Giàng A S, kết quả: Giàng A S dương tính với chất ma túy (MOP), đã niêm phong lại 01 que thử ma túy theo quy định.

Hồi 18 giờ 20 phút ngày 28/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Ly A Đ, kết quả: Ly A Đ dương tính với chất ma túy (MOP), đã niêm phong lại 01 (một) que thử ma túy theo quy định.

Hồi 09 giờ 10 phút ngày 26/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định vật chứng đối với chất cục bột màu trắng thu giữ của Giàng A S. Kết quả: Tổng khối lượng chất cục bột màu trắng đã thu giữ là **0,64g** (*Không phải sáu mươi tư gam*), trích rút toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1. (BL 223-224 hồ sơ)

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã ra quyết định trưng cầu giám định số: 30, 31/QĐ, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định đối với chất cục bột màu trắng và số tiền 1.560.000đ (*Một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng*) đã thu giữ của Giàng A S.

Tại Kết luận giám định số: 672/KL ngày 27/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,64 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,64 gam; loại Heroine*”. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định. (BL 229-230 hồ sơ)

Tại Kết luận giám định số: 708/KL ngày 30/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật*”. Toàn bộ số tiền được hoàn lại sau khi giám định. (BL 240-241 hồ sơ)

Hồi 13 giờ 45 phút ngày 28/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định vật

chứng đối với chất cục bột màu trắng thu giữ của Ly A Đ. Kết quả: Tổng khối lượng chất cục bột màu trắng đã thu giữ là **3,63 gam** (*Ba phẩy sáu mươi ba gam*), trích 0,60 gam (*Không phẩy sáu mươi gam*) làm mẫu gửi giám định ký hiệu A1, còn lại 3,03 gam (*Ba phẩy không ba gam*) làm vật chứng lưu kho ký hiệu A2. (BL 251-253 hồ sơ)

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã ra quyết định trưng cầu giám định số: 32/QĐ, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định số chất cục bột màu trắng đã thu giữ của Ly A Đ.

Tại Kết luận giám định số: 705/KL ngày 29/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,60 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 3,63 gam; loại Heroine*”. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định. (BL 260 - 261 hồ sơ)

Quá trình điều tra các bị can Giàng A S và Ly A Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Ngày 25/3/2023, Giàng A S một mình đi bộ tại bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La đến bản Đ, xã C, huyện M để tìm mua ma túy về sử dụng. Khoảng 14 giờ ngày 25/3/2023, Sinh đến nơi, do không biết chỗ để tìm mua ma túy nên S đã đến nhà của Ly A Đ, sinh năm 1961 trú tại bản Đ, xã C, huyện M để hỏi, khi đến nơi thì S thấy chỉ có một mình Đ ở nhà, S hỏi: “*Ông có thuốc bán không? Cho cháu mua một ít*”, Đ trả lời “*Có, còn ít thôi, mày lấy bao nhiêu?*”, S trả lời “*cho cháu hai trăm rưỡi*”, sau đó S đưa số tiền 250.000đ (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*) cho Đ, Đ cầm số tiền và đi vào phòng ngủ của vợ chồng Đ lấy ra đưa cho S một gói ma túy được gói bằng nilon màu xanh. Mua ma túy xong, S đi bộ quay về nhà, khi đến khu vực bản H, xã M, huyện Q thì bị Tổ công tác của Công an huyện Quỳnh Nhai phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ các vật chứng nêu trên. (BL 378-384 hồ sơ)

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, Ly A Đ khai nhận: Nguồn gốc số ma túy bán cho Giàng A S và thu giữ khi khám xét khẩn cấp Ly A Đ khai, ngày 24/3/2023, Đ mua được với một người đàn ông tại bản P, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La với số tiền 1.000.000đ (*một triệu đồng*). Sau khi mua được ma túy Đ trích lấy một phần sử dụng bằng hình thức hít rồi gói lại và cất giấu ở dưới đệm ngủ trong phòng ngủ của vợ chồng Đ. Ngày 25/3/2023, Ly A Đ bán cho Giàng A S 0,64 gam Heroine với giá 250.000đ (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

Ngày 17/5/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã ra quyết định nhập vụ án hình sự số: 01/QĐ, tiến hành nhập vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy theo quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 13/QĐ ngày 30/03/2023 và vụ án Trộm cắp tài sản theo quyết định khởi tố vụ án hình

sự số: 16/QĐ ngày 13/4/2023 thành một vụ án gọi chung là vụ án Trộm cắp tài sản và Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La. Việc nhập vụ án của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai là đảm bảo căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bản cáo trạng số: 22/CT-VKS-QN ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai truy tố bị cáo Giàng A S về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS và tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Ly A Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Quỳnh Nhai phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Giàng A S về tội “ Trộm cắp tài sản” và tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, truy tố bị cáo Ly A Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt Giàng A S mức án tù 14 tháng đến 16 tháng tù

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Giàng A S 16 tháng đến 18 tháng tù.

Áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Giàng A S phải chấp hành từ 30 tháng đến 36 tháng tù giam. Thời hạn tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 25/3/2023)

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Ly A Đ từ 30 tháng đến 36 tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 28/3/2023);

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX tuyên tiêu hủy:

Một phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi “*Vụ Giàng A S – Tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng: 01 (một) chiếc túi vải thổ cẩm, có hai khóa kéo, có dây đeo, túi đã qua sử dụng thu giữ của Giàng A S*”. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số **098521** của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của Giàng A S cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

Một phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi: “*Vật chứng lưu kho vụ Giàng A S Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 (một) mảnh nilon màu xanh + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở*”. Mặt sau tại mép dán giáp lại phong bì được dán đề giấy niêm phong số **098525** của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của người bị bắt Giàng A S cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

Một phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi: “*Vật chứng lưu kho vụ Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 25/3/2023 gồm: 01 (một) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 3,03g (ba phẩy không ba gam) chất cục bột màu trắng được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng hàn kín, ký hiệu A2*”. Mặt sau tại mép dán giáp lại phong bì được dán đề giấy niêm phong số **098129** của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và điểm chỉ ngón trỏ phải của người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp Ly A Đ cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

Tịch thu xung quỹ nhà nước:

01 (Một) cân tiểu ly dạng cân điện tử, màu đen, mặt trước có chữ **POCKET SCALE** màu trắng được niêm phong trong một phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi: “*Vụ: Ly A Đ mua bán trái phép chất ma túy, phát hiện, thu giữ tại vị trí trên tấm bạt màu xanh phía trên giường ngủ cạnh bếp của gia đình Ly A Đ*”. Mặt sau tại mép dán giáp lại phong bì được dán đề giấy niêm phong số **098527** của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và điểm chỉ ngón trỏ phải của Ly A Đ cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

Số tiền **1.560.000đ (một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng)** được niêm phong trong một phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Mặt trước phong bì ghi: “*Vật chứng vụ: Giàng A S - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Niêm phong hồi 15 giờ 25 phút, ngày 26 tháng 5 năm 2023. Tại Phòng PC09 - Công an tỉnh Sơn La. + Vỏ phong bì cũ gửi giám định*”. Mặt sau tại mép dán giáp lại phong bì được dán đề giấy niêm phong số **064115** của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và hai hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

Đề nghị HĐXX tuyên truy thu số tiền mà Giàng A S thu lời từ việc bán tài sản là 1.650.000đ (Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Truy thu của Ly A Đ số tiền 250.00đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền bán ma túy cho S

Về trách nhiệm dân sự không đặt ra vì các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn – Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Giàng A S và Ly A Đ theo quy định của pháp luật.

Quan điểm bào chữa của luật sư Nguyễn Bá L đối với bị cáo Giàng A S: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, giúp các cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng xác định được các tình tiết của vụ án. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tiếp tục thể hiện sự thành khẩn khai báo của bản thân và thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản , khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ TNHS cho bị. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác sau đó mang đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là đáng lên án, là vi phạm pháp luật nghiêm trọng; Tuy nhiên do bị cáo nghiện ma túy và do pháp sinh từ sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại, do không có tiền để mua ma túy về sử dụng, chỉ vì nhu cầu sử dụng cá nhân mà bị cáo đã không lường trước được hậu quả và đã vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất có thể, cụ thể với mức án từ 16 đến 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và từ 14 đến 16 tháng tù về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; đây cũng là hình phạt thể hiện sự nghiêm khắc của pháp luật nước ta đối với bị cáo, vừa thể hiện tính trừng phạt vừa mang tính giáo dục, vừa có tính phòng ngừa răn đe chung đồng thời thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng, khoan dung của pháp luật, để thân chủ tôi có cơ hội sửa chữa sai lầm của mình trở thành người có ích cho xã hội. Đề nghị HĐXX xem xét miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí đối với bị cáo theo Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Quan điểm bào chữa của luật sư Chăm Trọng T đối với bị cáo Ly A Đ: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, ăn năn

hồi cải. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tiếp tục thể hiện sự thành khẩn khai báo của bản thân và thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ TNHS cho bị. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cho bị cáo được hưởng mức án 30 tháng tù về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị HĐXX xem xét miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí đối với bị cáo theo Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Trong lời khai tại cơ quan Điều tra, người bị hại có trình bày:

Ngày 22/12/2022 anh Giàng A D bị trộm mất một chiếc mô tô điện dùng cho máy xẻ gỗ. Ngày 18/01/2023 anh Thào A C có mất một máy thái thức ăn chăn nuôi được đặt ở cạnh cửa chính của nhà. Ngày 22/01/2023 anh Giàng A T có mất một máy cày mini màu sơn đen pha cam. Ngày 25/01/2023 anh Giàng A C mất một chiếc máy cắt cỏ màu sơn đỏ, nhãn hiệu HONDA. Ngày 07/3/2023 anh Giàng A T có mất 01 (một) máy cắt cỏ nhãn hiệu BENLY, có vỏ nhựa màu cam pha màu xanh. Sau khi mất tài sản, người bị hại đã trình báo cơ quan điều tra, quá trình làm việc thì được biết tài sản của mọi người bị mất đều do Giàng A S trộm cắp mang đi bán, cơ quan Công an đã thu hồi được tài sản. Ngày 17/3/2023 các anh Giàng A T, Giàng A D, Thào A C, Giàng A T, Giàng A C có đơn xin lại tài sản gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai đã ra quyết định xử lý vật chứng số 03/QĐ, trả lại tài sản cho chủ sở hữu để quản lý và sử dụng. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, các bị hại không có yêu cầu bồi thường gì nữa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Mè Văn E, Quàng Văn T, Ngân Văn B quá trình mua tài sản của Sênh, mọi người không biết đây là tài sản do Sênh trộm cắp mà có. Tại đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu Giàng A S bồi thường số tiền đã sử dụng để mua những tài sản do S đã trộm cắp được.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Lời nói sau cùng, các bị cáo Giàng A S và Ly A Đ thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa đã có lời khai và ý kiến trong hồ sơ. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên tiến hành xét xử vắng mặt đối với họ là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên Tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ, Kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 22/12/2022 đến ngày 07/3/2023 Giàng A S 05 (năm) lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người dân tại bản H, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La. Trong đó, ngày 07/3/2023 Giàng A S lén lút chiếm đoạt 01 (một) máy cắt cỏ nhãn hiệu BENLY, loại BL - 330, màu xanh, cam, dài 180cm, trị giá **2.187.000đ** (Hai triệu một trăm tám mươi bảy nghìn đồng) của Giàng A T, sinh năm 1982, trú tại bản H, xã M; ngày 22/01/2023, Giàng A S lén lút chiếm đoạt 01 (một) máy cày nhãn hiệu MISTUNINI, công suất 4KW, sản xuất năm 2019, bằng kim loại, màu sơn đen, cam trị giá: **5.312.500đ** (Năm triệu ba trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) của Giàng A T, sinh năm 1996 đều trú tại bản H, xã M; tổng giá trị tài sản của 02 vụ trộm cắp là **7.499.500đ** (Bảy triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn năm trăm đồng). Ngày 25/3/2023 Giàng A S tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,64 gam ma túy (loại Heroine) nhằm mục đích sử dụng. Hành vi trên của Giàng A S đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Ngày 25/3/2023 Ly A Đ đã thực hiện hành vi bán trái phép 0,64 gam Heroine cho Giàng A S và Tàng trữ 3,63 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi trên của Ly A Đ đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Giàng A S đã phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Ly A Đ phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Vì vậy, Cáo trạng số 22/CT-VKS-QN ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai truy tố bị cáo Giàng A S với tình tiết định khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật điều luật quy định:

Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định về Tội Trộm cắp tài sản

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

...

“5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Bị cáo Ly A Đ phạm tội Mua bán trái phép chất chất ma túy với tình tiết định khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Xét tính chất vụ án: Đối với Giàng A S. Hội đồng xét xử thấy rằng xuất phát từ bản chất tham lam, lười lao động, là đối tượng nghiện chất ma túy, muốn có tiền để mua ma túy sử dụng cho bản thân nên Giàng A S đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để trộm cắp tài sản. Do chây lười lao động, thích ăn chơi, hưởng lạc trên mồ hôi công sức của người khác, coi thường pháp luật tiếp tục phạm tội chiếm đoạt tài sản của người khác. Trong khoảng thời gian ngắn, bị cáo đã liên tục thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị 11.088.000đ. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác gây bất bình, tạo tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trong quá trình điều tra có căn cứ xác định bị cáo thường xuyên quan hệ với các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, ngày 25/3/2023 bị cáo có hành vi cất dấu 0,64 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết phải có mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với Ly A Đ nhận thức được tác hại của ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 24/5/2023 bị cáo Ly A Đ đã có hành vi mua của người đàn ông không quen biết một gói Heroine với giá 1000.000đ về để sử dụng cho bản thân và bán lẻ kiếm lời, ngày 25/3/2023 bị cáo đã bán cho Giàng A S một gói nhỏ có trọng lượng 0,64 gam Heroine với giá 250.000đ. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS là đúng pháp luật.

Vụ án xảy ra là nghiêm trọng, bởi lẽ trộm cắp tài sản và ma túy là hiểm họa của cả nhân loại và của mỗi gia đình, nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm phát sinh như trộm cắp, cướp của, giết người..., gây ảnh hưởng xấu trực tiếp đến an ninh trật tự xã hội. Đặc biệt ma túy là nguyên nhân suy thoái dần nòi giống và làm băng hoại đạo đức, là nguyên nhân dẫn đến nhiều gia đình bố mẹ mất con, vợ mất chồng, con mất cha, anh em ruột thịt xa lánh, kinh tế gia đình lâm vào cảnh khốn khó.

Do nhiều tác hại vô cùng lớn mà tội phạm mang lại cho xã hội nên Nhà nước liên tục cảnh báo và thực hiện nhiều biện pháp tuyên truyền giáo dục cho nhân dân hiểu rõ

tác hại của ma túy và trộm cắp tài sản đối với xã hội và pháp luật cũng đặc biệt nghiêm trị loại tội phạm liên quan đến ma túy.

Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm cho xã hội, tiếp tay cho các tệ nạn buôn bán ma túy ngày càng phát triển

Hành vi của bị cáo Ly A Đ không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác, nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 251 BLHS, đối với Giàng A Sênh bị xét xử ở khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 173 BLHS.

Các bị cáo có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng lớn, thuộc trường hợp nghiêm trọng, hơn nữa tội phạm về ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác trong có có tội trộm cắp tài sản. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như vai trò phạm tội của từng bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Ly A Đ: Không có

Đối với bị cáo Giàng A S, bị cáo thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản nhiều lần (05 lần) nên bị cáo bị xem xét áp dụng tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Trong đó có 02 lần phạm tội đủ cấu thành tội 173 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Giàng A S tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng trong việc phát hiện và điều tra tội phạm là tình tiết giảm nhẹ, quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ những đánh giá nêu trên HĐXX xét thấy để đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo mức án phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung - phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173; khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, không có tài sản giá trị lớn, thu nhập chính của các bị cáo từ trồng trọt. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) máy cắt cỏ nhãn hiệu BENLY, loại BL - 330, màu xanh, cam, dài 180cm, đã qua sử dụng.
- 01 (một) mô tơ động cơ máy cưa xẻ liên hợp, công suất 1,5KW bằng kim loại, màu sơn ghi, sản xuất năm 2019, đã qua sử dụng.
- 01 (một) máy cắt thức ăn chăn nuôi bằng kim loại, sơn màu xanh, cao 62cm, dài 47 cm, rộng 17cm, đã qua sử dụng.
- 01 (một) máy cày nhãn hiệu MISTUNINI, công suất 4KW, sản xuất năm 2019, bằng kim loại, màu sơn đen, cam, đã qua sử dụng.

Ngày 17/3/2023 các anh Giàng A T, Giàng A D, Thào A C, Giàng A T, Giàng A C đã có đơn xin lại tài sản gửi đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai. Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát Công an huyện Quỳnh Nhai đã ra quyết định xử lý vật chứng số 03/QĐ, trả lại tài sản cho chủ sở hữu để quản lý và sử dụng. Việc cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Nhai ra quyết định xử lý vật chứng là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, cần chấp nhận.

Đối với Một phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi “*Vụ Giàng A Sênh – Tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng: 01 (một) chiếc túi vải thổ cẩm, có hai khóa kéo, có dây đeo, túi đã qua sử dụng thu giữ của Giàng A S*”. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số **098521** của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của Giàng A S cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

Một phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi “*Vật chứng lưu kho vụ Giàng A S Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 (một) mảnh nilon màu xanh + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở*”. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số **098525** của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của người bị bắt Giàng A S cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

Một phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi: “*Vật chứng lưu kho vụ Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 25/3/2023 gồm: 01 (một) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 3,03g (ba phẩy không ba gam) chất cục bột màu trắng được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng hàn kín, ký hiệu A2*”. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số **098129** của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành

phần tham gia và điểm chỉ ngón trở phải của người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp Ly A Đ cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

01 (Một) cân tiểu ly dạng cân điện tử, màu đen, mặt trước có chữ **POCKET SCALE** màu trắng được niêm phong trong một phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi: “*Vụ: Ly A Đ mua bán trái phép chất ma túy, phát hiện, thu giữ tại vị trí trên tấm bạt màu xanh phía trên giường ngủ cạnh bếp của gia đình Ly A Đ*”. Mặt sau tại mép dán giáp lại phong bì được dán đề giấy niêm phong số **098527** của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và điểm chỉ ngón trở phải của Ly A Đ cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với Số tiền **1.560.000đ (một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng)** được niêm phong trong một phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Mặt trước phong bì ghi: “*Vật chứng vụ: Giàng A S - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Niêm phong hồi 15 giờ 25 phút, ngày 26 tháng 5 năm 2023. Tại Phòng PC09 - Công an tỉnh Sơn La. + Vở phong bì cũ gửi giám định*”. Mặt sau tại mép dán giáp lại phong bì được dán đề giấy niêm phong số **064115** của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và hai hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra và xét xử Giàng A S trình bày đây là khoản tiền của gia đình bị cáo dùng để đi mua gạo, không phải tiền mà bị cáo bán tài sản trộm cắp mà có. Hội đồng xét xử xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của Giàng A S. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS tuyên trả lại cho bị cáo. Xong cần phải tuyên tạm giữ để bảo đảm cho việc thi hành án.

Về số tiền mà Ly A Đ bán ma túy cho bị cáo S là 250.000đ và số tiền 1650.000đ mà Giàng A S bán tài sản trộm cắp. Đây là số tiền thu lời bất chính và do phạm tội mà có, nên cần tuyên truy thu theo điểm b, khoản 1, Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại: Giàng A T, Giàng A D, Thào A C, Giàng A T, Giàng A C đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai trả lại những tài sản do Giàng A S trộm cắp. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Mè Văn E; Quàng Văn T; Ngân Văn B không yêu cầu Giàng A S bồi thường về dân sự. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Cần chấp nhận việc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là các anh mè Văn E; Quàng Văn T; Ngân Văn B không yêu cầu Giàng A S bồi thường số tiền mà các anh bỏ ra để mua tài sản của S.

[5] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Ly A Đ vào ngày 24/3/2023 tại khu vực bản P, xã C, huyện M nhưng do Đ không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó, ngoài lời khai của bị can không có nguồn tài liệu chứng cứ khác, do đó không có cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với những người mua lại tài sản của Giàng A S gồm: mè Văn E mua lại: 01 (một) mô tơ động cơ máy cưa xẻ liên hợp, công suất 1,5KW bằng kim loại, màu sơn ghi, sản xuất năm 2019, đã qua sử dụng có giá trị: 1.275.000đ và 01 (một) máy cắt cỏ nhãn hiệu HONDA GX35, vỏ màu đen, đã qua sử dụng có giá trị: 1.500.000đ. Quàng Văn T mua lại: 01 (một) máy cắt thức ăn chăn nuôi bằng kim loại, sơn màu xanh, cao 62cm, dài 47 cm, rộng 17cm, đã qua sử dụng có giá trị: 812.500đ. Ngân Văn B mua lại: 01 (một) máy cày nhãn hiệu MISTUNINI, công suất 4KW, sản xuất năm 2019, bằng kim loại, màu sơn đen, cam, đã qua sử dụng có giá trị: 5.312.500đ. Quá trình điều tra xác định mè Văn E; Quàng Văn T; Ngân Văn B không biết đó là những tài sản do Giàng A S trộm cắp mà có, nên không đặt vấn đề xử lý đối với E, T và B là có căn cứ, đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn – Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Giàng A S và Ly A Đ.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ly A Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Ly A Đ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/3/2023).

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51; Điều 38 của bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng A S 18 (Mười tám) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 điều 52 BLHS. Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội Trộm cắp tài sản

Xử phạt Giàng A S 14 (Mười bốn) tháng tù.

3. Căn cứ Điều 55 BLHS. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo Giàng A S phải chấp hành là 32 (Ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 25/3/2023).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với các bị cáo Ly A Đ và Giàng A S.

4. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu giải quyết.

5. Vật chứng vụ án:

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La đã trả lại tài sản cho người bị hại, cụ thể: Trả cho anh Giàng A T 01 (*một*) máy cắt cỏ nhãn hiệu BENLY, loại BL - 330, màu xanh, cam, dài 180cm, đã qua sử dụng. Trả cho anh Giàng A D 01 (*một*) mô tơ động cơ máy cưa xẻ liên hợp, công suất 1,5KW bằng kim loại, màu sơn ghi, sản xuất năm 2019, đã qua sử dụng. Trả cho anh Thào A C 01 (*một*) máy cắt thức ăn chăn nuôi bằng kim loại, sơn màu xanh, cao 62cm, dài 47 cm, rộng 17cm, đã qua sử dụng. Trả cho anh Giàng A T 01 (*một*) máy cày nhãn hiệu MISTUNINI, công suất 4KW, sản xuất năm 2019, bằng kim loại, màu sơn đen, cam, đã qua sử dụng.

Số vật chứng còn lại. Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiêu hủy gồm:

(1) Một phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi “*Vụ Giàng A S – Tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng: 01 (một) chiếc túi vải thổ cẩm, có hai khóa kéo, có dây đeo, túi đã qua sử dụng thu giữ của Giàng A S*”. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số **098521** của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của Giàng A S cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

(2) Một phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi “*Vật chứng lưu kho vụ Giàng A S Tàng trữ trái phép chất*

ma túy gồm: 01 (một) mảnh nilon màu xanh + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở”. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số **098525** của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của người bị bắt Giàng A S cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

(3) Một phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi: “*Vật chứng lưu kho vụ Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 25/3/2023 gồm: 01 (một) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 3,03g (ba phẩy không ba gam) chất cục bột màu trắng được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng hàn kín, ký hiệu A2*”. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số **098129** của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và điểm chỉ ngón trỏ phải của người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp Ly A Đ cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

(4) Một phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi: “*Vụ: Ly A Đ mua bán trái phép chất ma túy, vật chứng: 01 (Một) cân tiểu ly dạng cân điện tử, màu đen, mặt trước có chữ POCKET SCALE màu trắng, phát hiện, thu giữ tại vị trí trên tấm bạt màu xanh phía trên giường ngủ cạnh bếp của gia đình Ly A Đ*”. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số **098527** của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và điểm chỉ ngón trỏ phải của Ly A Đ cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai.

Tuyên trả lại cho bị cáo Giàng A S Số tiền **1.560.000đ (một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng)** + *Vỏ phong bì cũ gửi giám định*”. Được đựng trong một phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Mặt trước phong bì ghi: “*Vật chứng vụ: Giàng A S - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Niêm phong hồi 15 giờ 25 phút, ngày 26 tháng 5 năm 2023. Tại Phòng PC09 - Công an tỉnh Sơn La*”. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số **064115** của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và hai hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án dân sự.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 35/2023 ngày 17/7/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La).

Tuyên truy thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Ly A Đ số tiền 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) và truy thu của bị cáo Giàng A S số tiền 1.650.000 (Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

6. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn – Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Ly A Đ và Giàng A S

7. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo Ly A Đ; Giàng A S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 23/8/2023.

Đối với các bị hại; người có quyền lợi, liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phản bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (04);
- Trại giam (04);
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự (04);
- Các bị cáo (04);
- Người bị hại (05);
- Người CQLNV liên quan (03);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương